

Bản án số: 147/2019/HSST
Ngày: 18/11/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẾ VÕ, TỈNH BẮC N

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Hoài Phương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thế Sách và bà Phan Thị Nhụ

Thư ký phiên tòa: Ông Lê Quốc Huy - Thư ký TAND huyện Quế Võ

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Liên - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quế Võ, tỉnh Bắc N mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 144/2019/HSST ngày 25 tháng 10 năm 2019 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 144/2019/QĐXXST - HS ngày 05 tháng 11 năm 2019, đối với bị cáo:

Giáp Chí N, sinh năm 1994;

HKTT: Thôn Nhập Thành, xã Nghĩa Hồ, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang.

Nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Giáp Văn Nam, sinh năm 1960 và bà Hoàng Thị Xuyên, sinh năm 1960; gia đình bị cáo có 6 chị em, bị cáo là thứ sáu; Vợ, con: Chưa có; tiền sự: Không; tiền án: 01 (Bản án số: 57/2016/HSST ngày 26/7/2016 của TAND huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33 Điều 50, Điều 51; khoản 5 Điều 60 BLHS năm 1999 xử phạt N 2 năm 6 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Chuyển hình phạt 15 tháng tù treo tại bản án số 14 ngày 29/4/2016 của TAND huyện Lộc Bình thành 15 tháng tù giam. Tổng hợp 2 bản án buộc N phải chấp hành hình phạt chung là 3 năm 9 tháng tù. Ngày 19/01/2019, N chấp hành xong hình phạt tù); nhân thân: Bản án số: 14/2016/HSST ngày 29/4/2016 của TAND huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn áp dụng điểm c khoản 1 Điều 153; điểm h, p khoản 1 Điều 46, Khoản 1, khoản 2 Điều 60 BLHS năm 1999 xử phạt N 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 30 tháng về tội “Buôn lậu”. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/7/2019 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc N – có mặt.

- Người làm chứng: Anh Nguyễn Đình Tú, sinh năm 1995 – vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn Hữu Bằng, xã Ngọc Xá, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc N.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10h00' ngày 25/7/2019, Giáp Chí N đang ở phòng trọ tại thôn Long Khê, xã Ngọc Xá, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc N thì nhận được điện thoại của Khắc (là bạn N quen ngoài xã hội) hỏi “có đi chơi không anh đón?”, N đồng ý. Khắc hẹn N ra đầu làng để Khắc đón. Sau đó N đi bộ ra đầu làng. Khoảng 10 phút sau, Khắc đi xe máy Dream màu xám không rõ biển số đến đón N. Cả hai đi lên Khu công nghiệp Quế Võ 3 thuộc thôn Guột, xã Việt Hùng, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc N. Trên đường đi Khắc nói với N “đưa tiền đây anh đỡ xăng”, N đưa cho Khắc 100.000 đồng. Khi đến khu công nghiệp Quế Võ 3, cả hai cùng nhau sử dụng chất ma túy. Khi sử dụng ma túy xong, N thấy Khắc nhận được điện thoại của ai đó. Khoảng 5 phút sau có Nguyễn Đình Hiệp, sinh năm 1990 ở thôn Phù Lãng, xã Phù Lãng, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc N và Nguyễn Đình Tú, sinh năm 1995 ở thôn Hữu Bằng, xã Ngọc Xá, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc N đi xe máy đến cổng Khu công nghiệp Quế Võ 3 đỗ cách chỗ Khắc và N đứng khoảng 15 m. Hiệp vẫy tay về phía Khắc và N. Thấy Hiệp vẫy tay, Khắc đi xe máy chờ N ngồi đằng sau đi đến gặp Hiệp và Tú. Khi gặp Hiệp nói “để cho em hai trăm nghìn tiền ma túy”, Khắc lấy từ trong túi quần ra 2 gói giấy bạc màu vàng đưa cho N và nói “đưa cho hai thằng kia” đồng thời Khắc chỉ tay về phía Hiệp và Tú. N biết Khắc bảo N cầm ma túy để bán nên đã nhận lời đồng ý. N cầm 2 gói ma túy đưa cho Hiệp, Hiệp đưa tay trái ra cầm 2 gói ma túy đồng thời đưa lại cho N 01 tờ tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam mệnh giá 100.000 đồng và 01 chiếc điện thoại Nokia 1280 màu đen (do thiếu tiền mua ma túy nên Hiệp để lại chiếc điện thoại làm tin). N đưa tay ra cầm tiền và điện thoại, cùng lúc đó bị tổ công tác Công an huyện Quế Võ phối hợp với Công an xã Việt Hùng, huyện Quế Võ bắt quả tang và thu giữ: tại lòng bàn tay trái của Nguyễn Đình Hiệp 02 gói bọc ngoài bằng giấy bạc màu vàng bên trong chứa chất bột màu trắng được niêm phong vào phong bì thư theo quy định; 01 tờ tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam mệnh giá 100.000 đồng tại nền đường cạnh bàn chân phải của N; 01 chiếc điện thoại Samsung màu đồng đã qua sử dụng, 01 chiếc ví giả da màu nâu bên trong có 100.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

Tại bản Kết luận giám định số: 558/KLGĐMT-PC09 ngày 26/7/2019 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc N, kết luận: “Chất bột màu trắng bên trong 02 (hai) gói giấy bạc màu vàng có khối lượng là 0,0388 gam; Là ma túy; Loại ma túy: Heroine”.

Với nội dung trên, tại bản Cáo trạng số: 138/CT-VKSQV ngày 23/10/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ đã truy tố Giáp Chí N về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 BLHS.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Giáp Văn N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như bản cáo trạng đã nêu: Vào khoảng hơn 10 giờ ngày 25/7/2019, bị cáo đã có hành vi cùng với Khắc sử dụng ma túy tại Khu công nghiệp Quế Võ 3 thuộc thôn Guột, xã Việt Hùng, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc N. Sau khi sử dụng xong ma túy, Khắc chở N đến gặp Nguyễn Đình Hiệp và Nguyễn Khắc Tú tại cổng khu công nghiệp Quế Võ 3. Hiệp có bảo với Khắc “để cho em hai trăm nghìn tiền ma túy”. Khắc lấy trong túi quần ra 02 gói giấy bạc màu vàng đưa cho N và bảo đưa cho thằng kia, N hiểu Khắc bảo N mang ma túy bán cho Hiệp, N đã cầm 02 gói ma túy mang đưa cho Hiệp và được Hiệp đưa cho 100.000đ cùng 01 điện thoại di động Nokia 1280 màu đen (Do Hiệp thiếu tiền nên đưa cho chiếc ĐT để làm tin). Bị cáo N thừa nhận cáo trạng của VKS nhân dân huyện Quế Võ truy tố bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 251 BLHS là đúng người, đúng tội. Bị cáo đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ thực hành quyền công tố tại phiên tòa trình bày lời luận tội, sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, cũng như qua xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Giáp Chí N phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 BLHS xử phạt: Giáp Chí N từ 30 đến 36 tháng tù giam, thời hạn tù tính từ ngày 25/7/2019. Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

Ngoài ra vị đại diện VKS còn đề nghị tịch thu, tiêu hủy tang vật của vụ án là chất ma túy còn lại sau giám định, tịch thu xung công quỹ số tiền 100.000đ là tiền thu lời bất chính.

Bị cáo Giáp Chí N nhất trí quan điểm luận tội của VKS, không tham gia tranh luận gì thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về tội danh: Lời khai nhận tội của bị cáo Giáp Chí N tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét; phù hợp với thời gian, địa điểm, tang vật thu được tại hiện trường, lời khai của những người làm chứng và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án xác định được: Vào khoảng 10^h20' ngày 25/7/2019, tại khu vực cổng khu công nghiệp Quế Võ 3 thuộc thôn Guột, xã Việt Hùng, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc N, bị cáo Giáp Chí N đã có hành vi bán trái phép 0,0388g chất ma túy heroine cho Nguyễn Đình Hiệp lấy số tiền 100.000đ và 01 điện thoại di động Nokia 1280 màu đen. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Giáp Chí N phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội

phạm được quy định tại khoản 1 Điều 251 BLHS, như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm tới chính sách độc quyền của nhà nước về quản lý chất ma túy. Ma túy còn là nguồn gốc dẫn tới nhiều tệ nạn xã hội và tội phạm khác, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Do vậy cần có hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thì thấy: Bản án số: 14/2016/HSST ngày 29/4/2016 của TAND huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn xử phạt bị cáo N 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 30 tháng về tội “Buôn lậu”. Ngày 18/5/2016, N bị bắt quả tang về hành vi “tàng trữ trái phép chất ma túy”. Bản án số: 57/2016/HSST ngày 26/7/2016 của TAND huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang xử phạt N 2 năm 6 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Chuyển hình phạt 15 tháng tù treo tại bản án số 14 ngày 29/4/2016 của TAND huyện Lộc Bình thành 15 tháng tù giam. Tổng hợp 2 bản án buộc N phải chấp hành hình phạt chung là 3 năm 9 tháng tù. Ngày 19/01/2019, N chấp hành xong hình phạt tù. Do Bản án số 57 ngày 26/7/2016 của Tòa án nhân dân huyện Lục Ngạn không xác định bị cáo phạm tội thuộc trường hợp tái phạm, bị cáo mới chấp hành xong hình phạt tù của cả hai bản án vào ngày 19/01/2019, chưa được xóa án tích nên phải xác định lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm. Do đó bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải nên cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 BLHS. Do bị cáo có cả tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên HĐXX sẽ xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính cần phạt bị cáo một khoản tiền sung công quỹ Nhà nước nhưng xét thấy bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Đối với Nguyễn Đình Hiệp, sinh năm 1990, HKTT: thôn Phù Lãng, xã Phù Lãng, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc N là người mua ma túy, và Khắc ở thôn Đông, xã Đào Viên, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc N (là người đưa ma túy cho N đi bán), đề nghị cơ quan cảnh sát điều tra tiếp tục điều tra, xác minh để xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với Nguyễn Đình Tú (*là người cho Nguyễn Đình Hiệp, sinh năm 1990 đi nhờ xe*), do không biết Hiệp rủ đi cùng là để mua ma túy, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quế Võ không xử lý là phù hợp quy định của pháp luật.

Về vật chứng của vụ án: Đối với chiếc điện thoại Nokia 1280 màu đen Hiệp sử dụng để liên lạc mua ma túy và khi thiếu tiền mua ma túy Hiệp đã đưa chiếc điện

thoại cho N để lại làm tin, khi Công an bắt quả tang N đã làm rơi mất, Cơ quan CSĐT Công an huyện Quế Võ đã có thông báo truy tìm vật chứng nhưng không thu hồi được.

Đối với chiếc điện thoại Samsung màu đồng đã qua sử dụng, 01 ví giả da màu nâu, số tiền 100.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam. Quá trình điều tra xác định điện thoại là của bà Hoàng Thị Xuyên- mẹ của N. Ví giả da màu nâu và số tiền 100.000 đồng trong ví là của N. Chiếc điện thoại, ví và số tiền 100.000 đồng trên không liên quan đến việc thực hiện hành vi phạm tội của N, Cơ quan CSĐT Công an huyện Quế Võ đã ra Quyết định xử lý vật chứng và trả lại số tài sản trên cho chủ sở hữu là phù hợp quy định của pháp luật.

Đối với số mẫu vật còn lại sau giám định trong phong bì thư có dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc N cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 100.000đ là tiền bán ma túy thu tại hiện trường cần tịch thu xung công quỹ nhà nước.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Giáp Chí N phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 BLHS; Điều 136, Điều 329 BLTTHS; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án xử phạt:

Giáp Chí N 30 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 25/7/2019. Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để đảm bảo thi hành án.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 BLHS và Điều 106 BLTTHS tịch thu tiêu hủy: Mẫu vật còn lại sau giám định trong phong bì thư có dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc N; Tịch thu xung công quỹ nhà nước số tiền 100.000đ theo Biên bản bàn giao vật chứng vào hồi 09 giờ 10 phút ngày 24/10/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quế Võ, tỉnh Bắc N giữa Công an huyện Quế Võ với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quế Võ.

Về án phí: Bị cáo Giáp Chí N phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Toà án ND tỉnh Bắc N;
- VKS, CA, Chi cục THADS huyện Quế Võ;
- VKS, Sở Tư pháp tỉnh Bắc N;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Thị Hoài Phương

